

Số: /BC-SGDĐT

Đà Nẵng, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Thuyết minh phân bổ kế hoạch và dự toán thu - chi ngân sách sự nghiệp giáo dục năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

I. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2022-2023

1. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo (GDĐT) năm học 2022-2023

Đến đầu năm học 2022-2023, toàn ngành có 3 trường mẫu giáo; có 195 trường mầm non (giảm 4 trường), trong đó có 127 trường ngoài công lập (giảm 2 trường); có 99 trường tiểu học (giảm 1 trường), trong đó có 2 trường ngoài công lập (giảm 1 trường); có 57 trường THCS; 03 trường tiểu học và THCS, trong đó có 2 trường ngoài công lập; có 24 trường THPT, 1 trường THCS và THPT, trong đó có 3 trường ngoài công lập; có 09 trường TH, THCS và THPT, trong đó có 9 trường ngoài công lập; có 3 Trung tâm GDTX thành phố.

Về tỉ lệ huy động: có 45,5% cháu 0 - 2 tuổi ra nhà trẻ, trong đó tỉ lệ ngoài công lập chiếm 85%, có 99,7% cháu 3 - 5 tuổi ra mẫu giáo, tỉ lệ ngoài công lập chiếm 42%, huy động hơn 99,9% cháu 5 tuổi vào các lớp mẫu giáo. Huy động 100% cháu trong độ tuổi học tiểu học, trong đó tỉ lệ ngoài công lập chiếm 2,2%. Huy động 99,9% trong độ tuổi 11-14 học THCS, trong đó tỉ lệ học ngoài công lập chiếm 0,7%. Huy động 85% trong độ tuổi 15-17 học THPT hoặc bổ túc THPT, trong đó, tỉ lệ học ngoài công lập chiếm 12,7% (tăng 1,4%).

- + Nhà trẻ: Có 15.582 trẻ (tăng 2.923 trẻ so với năm trước).
- + Mẫu giáo: Có 48.636 trẻ (tăng 2.483 trẻ so với năm trước).
- + Tiểu học: Có 109.472 học sinh (tăng so với năm học trước 155 HS).
- + THCS: Có 70.043 học sinh (tăng so với năm học trước 3.091 HS).
- + THPT: Có 36.728 học sinh (tăng so với năm học trước 1.748 HS).
- + GDTX: Có 2.578 học viên (giảm so năm trước 110 học viên).

2. Kế hoạch phát triển GDĐT năm học 2023-2024

a) Các căn cứ xây dựng kế hoạch

- Căn cứ Kế hoạch số 2502/KH-UBND ngày 19/04/2012 của UBND Đà Nẵng Về việc giải quyết tình trạng vượt quá quy định về sĩ số trẻ/nhóm, lớp mầm non và học sinh/lớp phổ thông tại thành phố Đà Nẵng. Trong đó, các trường THPT xây dựng theo định mức 44 HS/lớp.

- Căn cứ quy mô tuyển sinh và quy mô lớp tuyển mới năm học 2022-2023 và quy mô học sinh phát triển ổn định của đơn vị, trường học trong 3 năm học.

- Căn cứ các điều kiện phục vụ cho năm học 2022-2023, các đơn vị, trường học rà soát cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giáo viên hiện có để xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2023-2024 phù hợp với đơn vị, trường học.

b) Kế hoạch phát triển GDĐT năm học 2023-2024

Năm học 2023-2024, toàn ngành có 3 trường mẫu giáo; có 195 trường mầm non, trong đó có 127 trường ngoài công lập; có 99 trường tiểu học, trong đó có 2 trường ngoài công lập; có 57 trường THCS; 03 trường tiểu học và THCS, trong đó có 2 trường ngoài công lập; có 24 trường THPT, 1 trường THCS và THPT, trong đó có 3 trường ngoài công lập; có 09 trường TH, THCS và THPT, trong đó có 9 trường ngoài công lập; có 3 Trung tâm GDTX thành phố.

Về tỉ lệ huy động: có 51,9% cháu 0 - 2 tuổi ra nhà trẻ, trong đó tỉ lệ ngoài công lập chiếm 41,7%, có 74,8% cháu 3 - 5 tuổi ra mẫu giáo, tỉ lệ ngoài công lập chiếm 13,9%, huy động hơn 95% cháu 5 tuổi vào các lớp mẫu giáo. Huy động 100% cháu trong độ tuổi học tiểu học, trong đó tỉ lệ ngoài công lập chiếm 1,5%. Huy động 100% trong độ tuổi 11-14 học THCS, trong đó tỉ lệ học ngoài công lập chiếm 0,9%. Huy động 85% trong độ tuổi 15-17 học THPT hoặc bổ túc THPT, trong đó, tỉ lệ học ngoài công lập chiếm 12,7% (tăng 1,4%).

+ Nhà trẻ: Có 15.600 trẻ (tăng 18 trẻ so với năm trước).

+ Mẫu giáo: Có 49.010 trẻ (tăng 374 trẻ so với năm trước).

+ Tiểu học: Có 11.2035 học sinh (tăng so với năm học trước 2.563 HS).

+ THCS: Có 71.060 học sinh (tăng so với năm học trước 1.017 HS).

+ THPT: Có 39.449 học sinh (tăng so với năm học trước 2.721 HS).

+ GDTX: Có 2.575 học viên (giảm so năm trước 3 học viên).

Học sinh lớp 9 năm học 2023-2024 có 17.573 HS (tăng so với năm học trước 781 HS). Tuyển mới lớp 10 theo các biểu đính kèm.

II. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC NĂM 2023

1. Dự toán thu

a) Thu học phí

Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND thành phố về việc hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non và học sinh phổ thông trong năm học 2022-2023, năm 2023 không thu học phí đối với trẻ em mầm non và học sinh trên toàn thành phố, Sở Tài chính phân bổ kinh phí vào ngân sách nhà nước.

b) Thu xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách: dự kiến 60 triệu đồng

c) Thu viện trợ: 2.238 triệu đồng

2. Dự toán chi ngân sách

Ngân sách sự nghiệp giáo dục phân bổ theo kế hoạch UBND thành phố bố trí tại Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16/12/2022. Trong đó:

a) Chi sự nghiệp thường xuyên (kinh phí tự chủ)

a.1) Chi con người:

- Căn cứ bảng lương thực tế tháng 12/2022 của các đơn vị, trường học đã được Phòng TCCB Sở GDĐT thẩm định (đối với biên chế và hợp đồng trong chỉ tiêu).

- Căn cứ quyết định phân bổ chỉ tiêu số lượng người làm việc đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc năm học 2022- 2023 của Sở GDĐT cho từng đơn vị, trường học.

- Đối với các đơn vị có chỉ tiêu lao động vượt lao động thực tế thì phân bổ tiền lương tăng thêm theo công thức:

$$(\text{Số lao động vượt} \times 1.490.000\text{đ} \times 2,34 \times 1,3 \times 12) + (\text{Số lao động vượt} \times 1.490.000\text{đ} \times 2,34 \times 23,5\% \times 12)$$

- Đối với tiền lương của các đối tượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ không được phân bổ trong quỹ tiền lương của đơn vị mà được phân bổ trong tỉ lệ chi khác.

- Theo Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày của UBND thành phố không giao kinh phí nguồn chi cải cách tiền lương tại đơn vị.

(Chi tiết tại biểu đính kèm)

a.2) Chi khác hoạt động thường xuyên (kinh phí tự chủ)

Phân bổ dự toán chi khác bao gồm chi lương cho hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, chi phục vụ công tác chuyên môn và các khoản chi từ nguồn thu học phí nên thành phố giao kế hoạch ngân sách theo số lượng học sinh: THCS 2.030 ngàn đồng/học sinh, THPT 2.230 ngàn đồng/học sinh, GDTX 1.600 ngàn đồng/học sinh. Đối với trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, định mức 6.800 ngàn đồng/học sinh, Trường Chuyên biệt Tương lai 8.300 ngàn đồng/học sinh, Trường THPT Phạm Phú Thứ được bổ sung thêm 20% chi khác trên tổng số học sinh dân tộc nội trú tại trường (thay đổi so với năm 2022 là 75/25).

Do số liệu xây dựng dự toán năm 2023 được lấy từ bảng lương tháng 7/2022 của các đơn vị trường học nhưng khi phân bổ căn cứ vào bảng lương tháng 12/2022 nên tỉ lệ chi lương tăng lên và tỉ lệ chi khác giảm xuống, cụ thể:

(Chi tiết tại biểu đính kèm)

a.3) Trích lập 10% thực hiện cải cách tiền lương: trích 10% trên chi khác theo quy định và chỉ được sử dụng khi có chính sách tăng mức lương tối thiểu theo quy định của Chính phủ.

b) Chi sự nghiệp đặc thù

- Các khoản trợ cấp, học bổng, học phẩm cho học sinh; chính sách cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật được phân bổ cụ thể cho các đơn vị, trường học.

- Kinh phí trợ cấp Tết nguyên đán năm 2023 cho giáo viên và học sinh phân bổ trực tiếp cho các đơn vị, trường học, năm 2023 mức trợ cấp tết tăng 15% so với năm 2022.

- Kinh phí mua sắm tài sản, sửa chữa thiết bị dạy học được phân bổ 100 triệu đồng cho mỗi cơ sở trường, trong đó: Trường THPT Phan Châu Trinh, Trung tâm GDTX số 1, số 3, Trường Chuyên biệt Tương lai 200 triệu đồng (có 2 cơ sở); trường THPT Phạm Phú Thứ, trường THPT chuyên Lê Quý Đôn có khu nội trú cho học sinh 50 triệu đồng.

- Riêng kinh phí miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; học bổng học sinh khuyết tật, tạm thời phân bổ về cơ quan Sở GDĐT và sẽ điều chỉnh phân bổ cho cơ sở theo số liệu thực tế trong từng học kỳ.

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tập trung và thực hiện các Đề án theo quyết định của UBND thành phố, phân bổ chi tập trung tại Sở GDĐT.

(Chi tiết tại biểu đính kèm)

3. Giao nhiệm vụ thực hiện các Chương trình, Đề án, Dự án, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023

a) Đề án đầu tư hệ thống nước sạch cho các trường mầm non, phổ thông giai đoạn 2021-2023

- Phòng Giáo dục mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục trung học và KHTC tham mưu triển khai danh mục trang thiết bị để thẩm định giá cho các trường mầm non, phổ thông cần đầu tư hệ thống nước sạch giai đoạn 2021-2023.

- Phòng KHTC phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu triển khai thủ tục lựa chọn nhà thầu để đầu tư hệ thống nước sạch cho các trường mầm non, phổ thông.

b) Đề án đầu tư hệ thống phòng học bộ môn ứng dụng STEM cấp THCS, cấp THPT giai đoạn 2021-2023

- Phòng Giáo dục Trung học tham mưu triển khai danh mục thiết bị để thẩm định giá cho các trường được đầu tư hệ thống phòng học bộ môn ứng dụng STEM cấp THCS, cấp THPT giai đoạn 2021-2023.

- Phòng KHTC phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu triển khai thủ tục lựa chọn nhà thầu để đầu tư phòng học bộ môn ứng dụng STEM cấp THCS, cấp THPT.

c) Triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Phòng Giáo dục Tiểu học, Giáo dục trung học tham mưu triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán.

- Phòng Giáo dục Tiểu học, Giáo dục trung học tham mưu triển khai biên soạn giáo trình giáo dục địa phương.

- Phòng Giáo dục Tiểu học, Phòng Giáo dục Trung học tham mưu triển khai thẩm định giá danh mục mua sắm thiết bị tối thiểu cấp Tiểu học, THCS.

- Phòng KHTC phối hợp với Phòng GD Tiểu học, GD Trung học tham mưu triển khai mua sắm trang thiết bị tối thiểu, tham mưu lựa chọn nhà thầu theo quy định và các công tác quản lý tài chính.

d) Chương trình ứng dụng CNTT ngành GDĐT thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2017-2020

- Phòng Quản lý chất lượng, Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Giáo dục Trung học, GDTX-CN và Đại học tham mưu triển khai khung kiến trúc ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý.

- Phòng KHTC triển khai xây dựng dự án trang bị hệ thống camera thông minh cho các đơn vị trường THCS, THPT.

đ) Xây dựng dự thảo Nghị quyết trình UBND thành phố

- Phòng Kế hoạch - Tài chính tham mưu triển khai xây dựng Nghị quyết lộ trình hỗ trợ học phí đối với trẻ mầm non, học sinh phổ thông công lập trên địa bàn thành phố từ năm học 2023 - 2024, Nghị quyết quy định mức thu học phí công lập năm học 2023 - 2024.

- Phòng Thanh tra tham mưu triển khai xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố quy định bổ sung mức tiền công cụ thể cho các chức danh là thành viên thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra các kỳ thi áp dụng đối với GDPT.

- Phòng GDTrH và GDTH phối hợp tham mưu triển khai xây dựng Nghị quyết của HĐND thành phố quy định nội dung, mức chi hoạt động lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông, Nghị quyết của HĐND thành phố quy định cụ thể mức chi tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông

Kinh phí các Chương trình, Đề án, Dự án cụ thể do UBND thành phố phê duyệt tại các Chương trình, Đề án, Dự án.

Trên đây là báo cáo thuyết minh phân bổ kế hoạch và dự toán thu, chi ngân sách sự nghiệp giáo dục năm 2023 và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của ngành giáo dục và đào tạo./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Tài chính; Sở KH&ĐT;
- Giám đốc và Phó Giám đốc;
- Các phòng, ban Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận